

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NÚI THÀNH
TỈNH QUẢNG NAM**

Bản án số: 11/2024/HSST

Ngày: 22-3-2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÚI THÀNH, TỈNH QUẢNG NAM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Thắng.

Các Hội thẩm nhân dân :

1/ Nguyễn Thị Kim Cúc.

2/ Phan Thị Thanh Dung.

Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Kiều Hoanh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hương – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2024/TL-HSST ngày 07 tháng 02 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Bùi Minh H, tên gọi khác: Không. Sinh ngày: 30/7/2004 tại: Huyện Núi Thành, Quảng Nam. HKTT + chỗ ở hiện nay: Thôn B, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 12/12. Giới tính: Nam. Dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Bùi Minh V, sinh năm 1979 và bà Võ Thị Diễm H, sinh năm 1981. Cùng trú tại: Thôn B, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân:

- Ngày 02/7/2021, bị Công an TP.Tam Kỳ xử phạt vi phạm hành chính 2.500.000 đồng về hành vi tàng trữ các loại dao nhằm mục đích cố ý gây thương tích, lôi kéo người khác đánh nhau. Đã chấp hành nộp phạt ngày 27/12/2021.

- Ngày 11/9/2023, bị Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Quảng Nam khởi tố vụ án, khởi tố bị can về tội “Gây rối trật tự công cộng” quy định tại Điều 318 Bộ luật hình sự. Bị cáo đang chấp hành án tại Bản án số 101/2023/HS-ST ngày 30/11/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Bùi Quốc N; Tên gọi khác: Không. Sinh ngày: 04/6/2005 tại: Huyện Núi Thành, Quảng Nam. HKTT + chỗ ở hiện nay: Thôn B, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam. Giới tính: Nam. Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 12/12

Con ông Bùi Quang V1 (Chết) và bà Nguyễn Thị V2, sinh năm 1986, trú thôn B, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 04/01/2024, bị Cơ quan Công an TP.Tam Kỳ khởi tố về tội “Gây rối trật tự công cộng” quy định tại Điều 318 Bộ luật Hình sự. Bị cáo

đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an TP.Tam Kỳ trong vụ án do Cơ quan CSĐT Công an TP.Tam Kỳ khởi tố. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Nguyễn Văn V, sinh năm: 1995. Trú tại: Thôn B, xã T huyện N, tỉnh Quảng Nam. (Vắng mặt)

- Người làm chứng: Bà Nguyễn Thị Thanh Th, sinh năm: 1976; Trú tại: Thôn B, xã T huyện N, tỉnh Quảng Nam (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 02/2/2023, Bùi Quốc N điều khiển xe mô tô BKS 92F1-318.47 chở Bùi Minh H lưu hành trên tuyến đường bê tông nông thôn thuộc thôn B, xã T thì gặp anh Nguyễn Văn V, điều khiển xe mô tô BKS 92N1-765.35 đi ngược chiều. Do H và Nam nghĩ rằng anh V lạng lách và rọi đèn xe làm chói vào mắt vào H và N mà còn bị anh Viên nhìn đều nên H bảo N quay xe lại đuổi theo Viên để đánh cho bỏ tức. N đồng ý, quay xe lại đuổi theo đến đoạn đường gần cổng ông Tình thuộc thôn Bích Ngô chặn đầu xe của anh Viên lại. H nhảy xuống xe, túm cổ áo anh Viên từ phía sau và dùng tay đánh, lôi Viên ra khỏi xe, N cũng xông vào dùng tay và chân đánh, đá làm cho anh Viên ngã xuống đường. Khi ngã xuống thì H và N tiếp tục dùng chân đá, đạp vào mặt, đầu và người làm anh Viên bất tỉnh. Một số người dân chạy ra can ngăn thì N và H lên xe bỏ chạy. Viên được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng N đến ngày 09/2/2023 thì xuất viện.

Tại Bản kết luận giám định số 210/GĐTT.22, ngày 30/3/2023 của Trung tâm Giám định pháp y tỉnh Quảng Nam kết luận tỷ lệ thương tích của Nguyễn Văn V là 23% (hai mươi ba phần trăm) với thương tích chi tiết như sau:

- 01 sẹo kích thước nhỏ mi trên mắt phải: 01%;
- Gãy cánh bướm xương lớn bên phải: 05%;
- Gãy cánh bướm xương lớn bên trái: 05%;
- Vỡ thành xoan hàm bên phải: 07%;
- Vỡ thành xoan hàm bên trái: 07%.

Cáo trạng số 10/CT-VKS-NT ngày 25/01/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành truy tố bị cáo **Bùi Minh H và bị cáo Bùi Quốc N** về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tại phiên tòa, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo **Bùi Minh H và bị cáo Bùi Quốc N** về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, điểm o khoản 1 Điều 52, Điều 38, khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự, đề xuất mức hình phạt đối với bị cáo **Bùi Minh H** từ **24** đến 30 tháng tù và đề nghị tổng hợp hình phạt 01 (một) năm tù tại bản án của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam về tội “Gây rối trật tự công cộng”; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54, Điều 91, Điều 101, Điều 38 Bộ luật hình sự bị cáo **Bùi Quốc N** từ **15 đến 18** tháng tù.

Tại phiên tòa và lời nói sau cùng, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Núi Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội và tội danh: Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được tranh tụng công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 02/02/2023, tại đoạn đường bê tông nông thôn thuộc thôn B, xã T huyện N, tỉnh Quảng Nam, Bùi Minh H và Bùi Quốc N đã có hành vi vô cớ dùng tay, chân đánh, đá vào người anh Nguyễn Văn V, gây thương tích với tỷ lệ thương tích là 23%. Hành vi của các bị đầy đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 như Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra thì thấy: Các bị cáo là người đã trưởng thành, có đủ khả năng nhận thức được hành vi gây thương tích cho người khác là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác, là khách thể quan trọng được pháp luật hình sự bảo vệ và gây mất trật tự trị an tại địa phương, các bị cáo thực hiện hành vi tính chất côn đồ. Nhưng do thiếu kiềm chế cảm xúc, không tôn trọng pháp luật, nên cần có mức án phù hợp nhằm giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy: Các bị cáo có nhân thân xấu, coi thường pháp luật, cụ thể: Bị cáo H từng bị Công an TP.Tam Kỳ xử phạt vi phạm hành chính 2.500.000 đồng về hành vi tàng trữ các loại dao nhằm mục đích cố ý gây thương tích, lôi kéo người khác đánh nhau, ngoài ra sau khi thực hiện hành vi phạm tội với anh Viên và đang bị Công huyện Núi Thành khởi tố thì vào ngày 11/9/2023 bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi gây rối trật tự công cộng, bị TAND tỉnh Quảng Nam xét xử 01 (một) năm tù về tội gây rối trật tự công cộng. Ngoài ra, bị cáo H còn phải chịu tình tiết tăng nặng về hành vi xúi giục người dưới 18 phạm tội theo quy định tại điểm o Điều 52 Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo N, sau khi thực hiện hành vi phạm tội với anh Viên và đang bị Công huyện Núi Thành khởi tố thì vào ngày 04/01/2024 bị cáo có hành vi gây rối trật tự công cộng, bị Công an TP.Tam Kỳ khởi tố.

Xét thấy hành vi của các bị cáo thực hiện nguy hiểm cho xã hội; bị cáo phạm tội có tính chất côn đồ, xem thường pháp luật. Do vậy, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly các bị cáo ra khỏi ngoài xã hội một thời gian nhằm răn đe giáo dục và góp phần phần ngừa chung.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Các bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ hậu quả cho bị hại. Bị hại có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Bị cáo Huy có ông ngoại là người có công với đất nước, bị cáo N khi phạm tội chưa đủ 18 tuổi nên ý thức nhận biết và khả năng kiềm chế hành vi phạm tội còn hạn chế. Ngoài ra, bị cáo N đoạt nhiều huy chương vàng trong các kỳ Đại hội Thể dục thể thao toàn quốc cho tỉnh Quảng Nam đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS. Do đó, khi lượng hình cần xem xét để áp dụng giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt.

Do bị cáo N có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Về hình phạt áp dụng: Các bị cáo gây tỷ lệ tổn thương cơ thể cho bị hại là 23%. Tuy nhiên, các bị cáo thừa nhận cùng đánh, không xác định được đánh vào chỗ nào. Cơ quan điều tra không xác định được tỷ lệ thương tích của từng bị cáo gây ra cho bị hại nên các bị cáo phải cùng chịu tỷ lệ thương tích gây ra cho bị hại. Trong vụ án này, các bị cáo phạm tội trong trường hợp đồng phạm giản đơn, không có tổ chức, nhưng đều thừa nhận bị cáo H là người yêu cầu bị cáo N quay xe lại, đánh bị hại trước nên cần xác định bị cáo H phải chịu hình phạt cao hơn bị cáo N.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận được tiền bồi thường và không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành là phù hợp nên cần xem xét chấp nhận.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lý trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Bùi Minh H và bị cáo Bùi Quốc N phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

1. Về hình phạt:

- Căn cứ: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm o Điều 52, Điều 38, khoản 2 Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Bùi Minh H 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Tổng hợp 12 (mười hai) tháng tù của bản án số 101/2023/HSST ngày 30/11/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam về tội “Gây rối trật tự công cộng”, buộc bị cáo Bùi Minh H phải chấp hành chung hình phạt của 02 (hai) bản án là 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/9/2023.

- Căn cứ: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38, Điều 54, Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo: Bùi Quốc N 12 (mười hai) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 23, 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội: Bị cáo Bùi Minh H, Bùi Quốc N mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Những người có quyền kháng cáo vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Núi Thành;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- THA huyện Núi Thành;
- Công an huyện Núi Thành;
- Những người TGTT;
- Lưu hồ sơ, lưu bộ phận HS.

NGUYỄN CÔNG THẮNG

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NÚI THÀNH
TỈNH QUẢNG NAM**

Bản án số: 11/2024/HSST

Ngày : 22-3-2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÚI THÀNH, TỈNH QUẢNG NAM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Thắng.

Các Hội thẩm nhân dân :

1/ Nguyễn Thị Kim Cúc.

2/ Phan Thị Thanh Dung.

Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Kiều Hoanh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hương – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2024/TL-HSST ngày 07 tháng 02 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Bùi Minh H, tên gọi khác: Không. Sinh ngày: 30/7/2004 tại: Huyện Núi Thành, Quảng Nam. HKTT + chỗ ở hiện nay: Thôn B, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 12/12. Giới tính: Nam. Dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Bùi Minh Vương, sinh năm 1979 và bà Võ Thị Diễm Hương, sinh năm 1981. Cùng trú tại: Thôn B, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân:

- Ngày 02/7/2021, bị Công an TP.Tam Kỳ xử phạt vi phạm hành chính 2.500.000 đồng về hành vi tàng trữ các loại dao nhằm mục đích cố ý gây thương tích, lôi kéo người khác đánh nhau. Đã chấp hành nộp phạt ngày 27/12/2021.

- Ngày 11/9/2023, bị Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Quảng Nam khởi tố vụ án, khởi tố bị can về tội “Gây rối trật tự công cộng” quy định tại Điều 318 Bộ luật hình sự. Bị cáo đang chấp hành án tại bản án số 101/2023/HS-ST ngày 30/11/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Bùi Quốc N; Tên gọi khác: Không. Sinh ngày: 04/6/2005 tại: Huyện Núi Thành, Quảng Nam. HKTT + chỗ ở hiện nay: Thôn B, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam. Giới tính: Nam. Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 12/12

Con ông Bùi Quang Vinh (Chết) và bà Nguyễn Thị Vân, sinh năm 1986, trú thôn B, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 04/01/2024, bị Cơ quan Công an TP.Tam Kỳ khởi tố về tội “Gây rối trật tự công cộng” quy định tại Điều 318 Bộ luật Hình sự. Bị cáo

đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an TP.Tam Kỳ trong vụ án do Cơ quan CSĐT Công an TP.Tam Kỳ khởi tố. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Nguyễn Văn V, sinh năm: 1995. Trú tại: Thôn B, xã T huyện N, tỉnh Quảng Nam.

- Người làm chứng: Bà Nguyễn Thị Thanh Thảo, sinh năm: 1976; Trú tại: Thôn B, xã T huyện N, tỉnh Quảng Nam

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 02/2/2023, Bùi Quốc N điều khiển xe mô tô BKS 92F1-318.47 chở Bùi Minh H lưu hành trên tuyến đường bê tông nông thôn thuộc thôn Bích Ngô, xã Tam Xuân 2 thì gặp anh Nguyễn Văn V, điều khiển xe mô tô BKS 92N1-765.35 đi ngược chiều. Do thấy xe của anh V lạng lách nên cho rằng đèn xe của V chói vào mắt mà còn bị nhìn đều nên H bảo N quay xe lại đuổi theo V để đánh cho bỏ tức. N đồng ý, quay xe lại đuổi theo đến đoạn đường gần cổng ông Tình thuộc thôn B chặn đầu xe của anh V lại. H nhảy xuống xe, túm cổ áo anh V từ phía sau và dùng tay đánh, lôi V ra khỏi xe, N cũng xông vào dùng tay và chân đánh, đá làm cho anh V ngã xuống đường. Khi ngã xuống thì H và N tiếp tục dùng chân đá, đập vào mặt, đầu và người làm anh V bất tỉnh. Một số người dân chạy ra can ngăn thì N và H lên xe bỏ chạy. V được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Nam đến ngày 09/2/2023 thì xuất viện.

Tại Bản kết luận giám định số 210/GĐTT.22, ngày 30/3/2023 của Trung tâm Giám định pháp y tỉnh Quảng Nam kết luận tỷ lệ thương tích của Nguyễn Văn V là 23% (hai mươi ba phần trăm) với thương tích chi tiết như sau:

- 01 sẹo kích thước nhỏ mi trên mắt phải: 01%;
- Gãy cánh bướm xương lớn bên phải: 05%;
- Gãy cánh bướm xương lớn bên trái: 05%;
- Vỡ thành xoan hàm bên phải: 07%;
- Vỡ thành xoan hàm bên trái: 07%.

Cáo trạng số 10/CT-VKS-NT ngày 25/01/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành truy tố bị cáo **Bùi Minh H và bị cáo Bùi Quốc N** về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tại phiên tòa, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo **Bùi Minh H và bị cáo Bùi Quốc N** về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, các Điều 91, 101, 38 Bộ luật hình sự, đề xuất mức hình phạt đối với bị cáo **Bùi Minh H** từ **24** đến 30 tháng tù; bị cáo **Bùi Quốc N** từ **15 đến 18** tháng tù.

Tại phiên tòa và lời nói sau cùng, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Núi Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, Kiểm sát viên

trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội và tội danh: Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được tranh tụng công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 02/02/2023, tại đoạn đường bê tông nông thôn thuộc thôn B, xã T huyện N, tỉnh Quảng Nam, Bùi Minh H và Bùi Quốc N đã có hành vi vô cớ dùng tay, chân đánh, đá vào người anh Nguyễn Văn V, gây thương tích với tỷ lệ thương tích là 23%. Hành vi của các bị cáo có đầy đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 như Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra thì thấy: Các bị cáo là người đã trưởng thành, có đủ khả năng nhận thức được hành vi gây thương tích cho người khác là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác, là khách thể quan trọng được pháp luật hình sự bảo vệ và gây mất trật tự trị an tại địa phương, các bị cáo thực hiện hành vi tính chất côn đồ. Nhưng do thiếu kiềm chế cảm xúc, không tôn trọng pháp luật, nên cần có mức án phù hợp nhằm giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy: Các bị cáo có nhân thân xấu, coi thường pháp luật, cụ thể: Bị cáo H từng bị Công an TP.Tam Kỳ xử phạt vi phạm hành chính 2.500.000 đồng về hành vi tàng trữ các loại dao nhằm mục đích cố ý gây thương tích, lôi kéo người khác đánh nhau, ngoài ra sau khi thực hiện hành vi phạm tội với anh V và đang bị Công huyện Núi Thành khởi tố thì vào ngày 11/9/2023 tiếp tục thực hiện hành vi gây rối trật tự công cộng, bị TAND tỉnh Quảng Nam xét xử một năm tù về tội gây rối trật tự công cộng, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng về hành vi xúi giục người dưới 18 phạm tội. Đối với bị cáo N, sau khi thực hiện hành vi phạm tội với anh V và đang bị Công huyện Núi Thành khởi tố thì vào ngày 04/01/2024 có hành vi gây rối trật tự công cộng, bị Công an TP.Tam Kỳ khởi tố. Do vậy, cần áp dụng hình phạt cách ly các bị cáo ra khỏi ngoài xã hội một thời gian nhằm răn đe giáo dục và góp phần phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Các bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ hậu quả cho bị hại. bị hại có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Bị cáo N khi phạm tội chưa đủ 18 tuổi nên ý thức nhận biết và khả năng kiềm chế hành vi phạm tội còn hạn chế, bị cáo đoạt nhiều huy chương vàng trong các kỳ Đại hội Thể dục thể thao toàn quốc cho tỉnh Quảng Nam; Bị cáo H có ông ngoại, bà nội là người có công với đất nước. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định

tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS, cần xem xét khi áp dụng hình phạt đối với các bị cáo.

[5] Về hình phạt áp dụng: Các bị cáo gây tỷ lệ tổn thương cơ thể cho bị hại là 23%. Tuy nhiên, các bị cáo thừa nhận cùng đánh, không xác định được đánh vào chỗ nào. Cơ quan điều tra không xác định được tỷ lệ thương tích của từng bị cáo gây ra cho bị hại nên các bị cáo phải cùng chịu tỷ lệ thương tích gây ra cho bị hại. Trong vụ án này, các bị cáo phạm tội trong trường hợp đồng phạm giản đơn, không có tổ chức, nhưng đều thừa nhận bị cáo H là người yêu cầu bị cáo Quay xe lại, đánh bị hại trước nên cần xác định bị cáo H phải chịu hình phạt cao hơn bị cáo N.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận được tiền bồi thường và không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành là phù hợp nên cần xem xét chấp nhận.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt: Tuyên bố bị cáo Bùi Minh H và bị cáo Bùi Quốc N phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

- Căn cứ: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm o Điều 52, Điều 38, khoản 2 Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Bùi Minh H 24 tháng tù. Tổng hợp 12 tháng tù của bản án số 101/2023/HSST ngày 30/11/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam, buộc bị cáo Bùi Minh H phải chấp hành hình phạt của hai bản án là 36 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/9/2023.

- Căn cứ: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38, Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo: Bùi Quốc N 12 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 23, 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội: Bị cáo Bùi Minh Hy, Bùi Quốc N mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Những người có quyền kháng cáo vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- CA huyện Núi Thành;
- VKSND huyện Núi Thành;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Chi cục THADS huyện Núi Thành;
- Bị cáo; Người liên quan
- lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Công Thắng

